

Số: 53 /BC-NTB

Vu Gia, ngày 26 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

Đánh giá tình hình triển khai nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026

Căn cứ Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 22/8/2025 của UBND Thành phố Đà Nẵng về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 919/SGDDĐT-GDTH ngày 04/9/2025 của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ tiểu học năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 58/KH-NTB ngày 16/9/2025 Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của trường Trường tiểu học Nguyễn Thị Bảy;

Trường tiểu học Nguyễn Thị Bảy báo cáo đánh giá tình hình triển khai nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026 như sau:

I. Quy mô trường, lớp, học sinh

a) Số trường có cấp tiểu học:

Trong đó: trường tiểu học: 01; trường 2 cấp học TH&THCS: 0

+ Số điểm trường TH (kể cả cơ sở chính): 01

+ Tổng số lớp: 20

+ Tổng số học sinh: 601

+ Tổng số CBQL: 02 ; GV: 31; NV: 04;

+ Số học sinh DTTS: 0 (tỉ lệ: 0%). Trong đó: Nam: 0 Tỉ lệ 0%, Nữ: 0, tỉ lệ 0%

Số HS khuyết tật hòa nhập/số học sinh khuyết tật tại địa phương: 03/05, tỉ lệ: 60%.

b) Đánh giá về quy mô trường, lớp, học sinh; những thuận lợi, khó khăn;

* Thuận lợi:

- Nhà trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và kiểm định chất lượng cấp độ 3; Thư viện đạt thư viện Xuất sắc. Cơ sở vật chất và các điều kiện phục vụ dạy học ngày càng được đầu tư xây dựng. Đội ngũ có tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng; học sinh chăm ngoan. Có sự quan tâm của lãnh đạo sở Giáo dục và Đào tạo, chính quyền địa phương; sự giúp đỡ nhiệt tình của ban đại diện cha mẹ học sinh.

* Khó khăn:

- Trường còn 02 giáo viên trong biên chế chưa đạt trình độ Đại học theo quy định (Theo Luật Giáo dục 2019).

- 08 giáo viên và 01 nhân viên hợp đồng nên khó khăn trong các phong trào thi đua.

II. Thực hiện Chương trình giáo dục tiểu học:

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Nhà trường triển khai kế hoạch thực hiện tốt vệ sinh môi trường trong trường học nhằm bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý. Chuẩn bị tốt các phương án đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh trên cơ sở hướng dẫn của ngành Y tế và ngành Giáo dục; nâng cao ý thức, trách nhiệm và tăng cường các biện pháp phòng chống dịch cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường học như: xây dựng kế hoạch tuyên truyền và vận động phụ huynh đưa học sinh tiêm vắc xin sởi. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, quản lý vệ sinh ATTP bán trú.

Thường xuyên giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh thông qua các tiết học, các buổi sinh hoạt câu lạc bộ và tuyên truyền nói chuyện dưới cờ để xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

2. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo Công văn số 762/SGDDĐT- GDTH ngày 25/8/2025 của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh. Sau mỗi tiết học có nội dung điều chỉnh hoặc những kinh nghiệm để tiết sau giảng dạy đạt chất lượng hơn. Thực hiện dạy bù sau nghỉ lễ, lũ lụt kịp thời.

Xây dựng kế hoạch giáo dục, nhà trường củng cố, bổ sung những nội dung liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kỹ năng còn hạn chế do thực hiện tinh giảm nội dung dạy học và các hình thức học tập linh hoạt khác trong các năm học trước.

b) Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

Nhà trường đã thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GDĐT, Sở GDĐT ban hành, cụ thể:

Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; bố trí giáo viên giảng dạy đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục đúng theo quy định.

Nhà trường bố trí ngân sách mua sắm thiết bị dạy học, SGK, tài liệu tham khảo đúng quy định, đảm bảo có đủ thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định Chương trình GDPT 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng lực của học sinh; các hoạt động tìm hiểu, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

3. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình GDPT

a. Tổ chức dạy học các môn Ngoại Ngữ 1

- Đối với lớp 1 và lớp 2:

Nhà trường tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông và bảo đảm tính liên thông với môn ngoại ngữ thực hiện bắt buộc từ lớp 3; thời lượng dạy học phù hợp với hình thức học làm quen ban đầu, không gây quá tải cho học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá, chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá xét lên lớp.

Có 236 học sinh lớp 1 và lớp 2 tham gia học, đạt tỷ lệ 100%.

- Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5:

Nhà trường triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc; lựa chọn một trong các môn Ngoại ngữ 1 đã có đủ điều kiện triển khai phù hợp với khả năng tổ chức của nhà trường, nhu cầu học sinh và cha mẹ học sinh, bảo đảm tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT.

Ngoài hoạt động dạy học chính khóa tại lớp, nhà trường tăng cường tổ chức các câu lạc bộ Tiếng Anh, các buổi bồi dưỡng, phụ đạo HS, triển khai sân chơi IOE Tiếng Anh trên Internet và hội thi giao lưu học sinh năng khiếu Tiếng Anh để tạo hứng thú học Tiếng Anh ở các em học sinh.

b) Tổ chức dạy học môn Tin học:

Nhà trường chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị phù hợp để 100% học sinh lớp 3,4,5 tham gia học Tin học theo Chương trình GDPT 2018. Đến nay phòng Tin học nhà trường đã trang bị 01 tivi 50 inch và 30 máy tính, đảm bảo tỉ lệ gần 01 HS/01 máy.

4. Triển khai giáo dục STEM/STEAM

Thực hiện Công văn số 920/SGDDĐT-TH ngày 04/9/2025 của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục tiểu học từ năm học 2025-2026, căn cứ vào tình hình thực tế tại đơn vị, nhà trường chỉ đạo giáo viên lựa chọn các chủ đề giáo dục, bài học, xây dựng kế hoạch thực hiện bài học và tổ chức dạy học theo phương pháp giáo dục Stem. Đánh giá kết quả học tập của học sinh đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Các tổ chuyên môn đã tiến hành dạy trong các buổi sinh hoạt chuyên môn tổ để cùng nhau học hỏi, rút kinh nghiệm.

5. Triển khai tổ chức dạy học Giáo dục địa phương

- Việc xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo Công văn số 760/SGDDĐT-GDTH ngày 25/8/2025 của Sở GD&ĐT Đà Nẵng về thực hiện GDĐP cấp tiểu học:

Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép GDĐP trong môn học và Hoạt động trải nghiệm với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục.

Trong kế hoạch lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định,

không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

6. Kết quả giáo dục

Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 598/601 em, đạt tỉ lệ: 99.5%

Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học: 117 /117 em, đạt tỉ lệ: 100%.

Học sinh khuyết tật hòa nhập hoàn thành chương trình lớp học: 03 /03 em, đạt tỉ lệ: 100%.

III. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Phát triển mạng lưới trường, lớp:

Nhà trường bố trí mạng lưới trường lớp bảo đảm nguyên tắc thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018; sĩ số học sinh/lớp không vượt quá 35 em/1 lớp.

Bố trí 6 tổ chuyên môn, phân công lao động đúng theo quy định.

Duy trì tốt sĩ số học sinh.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

a) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Trường có 20 lớp/20 phòng, 04 phòng chức năng(Âm nhạc, Mỹ thuật, Tiếng Anh, Tin học). Đủ điều kiện cho việc dạy học 2 buổi/ngày. Ngoài ra còn có phòng Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, văn phòng, Thư viện thiết bị, phòng thư viện thân thiện, phòng y tế, phòng đội truyền thống. Tất cả phòng học và phòng chức năng được trang bị đầy đủ trang thiết bị để thực hiện nhiệm vụ giảng dạy và làm việc.

Nhà trường bố trí ngân sách mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học theo đúng quy định, đảm bảo có đủ thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; quản lý và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có. Công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường, chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học, tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học.

Nhà trường xây dựng được kho thư viện học liệu điện tử, bài soạn điện tử, bài dạy Stem.

- Đến nay có tổng số 280 tư liệu dạy học, 390 bài giảng điện tử, 10 bài giảng Stem.

b) Nâng cao hiệu quả hoạt động của thư viện trường học:

Nhà trường tiếp tục phát huy hoạt động thư viện, thư viện lớp học nhằm góp phần nâng cao hiệu quả văn hóa đọc trong nhà trường. Đến nay, tất cả các lớp đều có thư viện lớp học, thu hút đông đảo học sinh tham gia đọc sách. CBVC thường xuyên đến thư viện mượn sách đọc.

3. Việc triển khai sử dụng SGK, tài liệu tham khảo và thực hiện

Nhà trường vận động phụ huynh mua đầy đủ, kịp thời đồng bộ một bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống theo từng khối lớp để học sinh có sách học ngay từ đầu năm học. Khai thác hiệu quả nguồn SGK đã sử dụng từ các năm học trước, tổ chức bổ sung vào thư viện nhà trường để phục vụ nhu cầu mượn - đọc SGK của học sinh; đồng thời hướng dẫn giáo viên chủ động rà soát, điều chỉnh

ngữ liệu trong bài học, chủ đề, ngữ liệu thực hành trong SGK nhằm phù hợp với thực tiễn địa phương, đặc biệt trong bối cảnh sắp xếp địa giới hành chính và mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Tham gia tập huấn sử dụng tài liệu GDĐP mới sau sáp nhập đơn vị hành chính cho các CBQL và giáo viên tiểu học. Hướng dẫn CBQL, giáo viên xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học nội dung GDĐP mới; tập huấn giúp giáo viên xác định được cách thức xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung GDĐP bảo đảm quy định theo Chương trình GDPT phù hợp với đặc thù của môn học, lớp học và địa phương mới.

Thực hiện hiệu quả nội dung GDĐP ở cấp tiểu học, trong đó thực hiện tích hợp nội dung GDĐP vào dạy học các môn học, hoạt động trải nghiệm theo quy định của Chương trình GDPT 2018.

4. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và CBQL giáo dục:

a) Đảm bảo đội ngũ giáo viên triển khai chương trình

Đảm bảo tỷ lệ 1.5 GV/lớp để thực hiện Chương trình GDPT.

Tăng cường phối hợp và phát huy hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao để tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển năng lực, phẩm chất học sinh theo yêu cầu của Chương trình GDPT.

b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, CBQL giáo dục và tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn:

Nhà trường rà soát, bổ sung, phát triển đội ngũ CBQL, giáo viên cốt cán các môn học và hoạt động giáo dục tại địa phương để thực hiện hiệu quả công tác bồi dưỡng theo hướng thường xuyên, liên tục. Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng bằng nhiều hình thức phù hợp; tiếp tục thực hiện đánh giá, bồi dưỡng thường xuyên thực chất theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng.

Tham gia bồi dưỡng, tập huấn về tổ chức vận hành bộ máy chính quyền địa phương hai cấp, công tác sáp nhập địa giới hành chính và triển khai phân cấp, phân quyền, phân định rõ thẩm quyền trong quản lý giáo dục tại địa phương.

IV. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, phát triển năng lực số:

1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Thực hiện theo Công văn số 630/SGDDĐT-GDTH ngày 18/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Đà Nẵng về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục tiểu học từ năm học 2025-2026; Căn cứ Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 22/8/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên, nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy với các kịch bản phù hợp; lựa chọn nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết phù hợp với khung thời gian năm học của thành phố, bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- Nhà trường đã triển khai, thực hiện tốt Chương trình giáo dục phổ thông

2018 đối với lớp từ 1 đến 5:

+ Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/01lớp; cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp đảm bảo theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục và tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày đúng theo quy định.

+ Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

+ Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu được sắp xếp khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

+ Tổ chức huy động trong độ tuổi trên địa bàn ra lớp 100%.

+ Thực hiện chương trình và Kiểm tra định kỳ, nghỉ Lễ - Tết v.v... đúng theo biên chế năm học.

+ Nhà trường đã có kế hoạch dạy bù cho những ngày nghỉ bão lụt, nghỉ lễ và các ngày nghỉ do hoạt động chung của trường để đảm bảo chương trình.

+ Giáo viên lập kế hoạch dạy học, kế hoạch bài dạy một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

Thực hiện đánh giá học sinh theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT; bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và định kỳ. Xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục phải đảm bảo yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

3. Thực hiện giáo dục kỹ năng sống, triển khai học bạ số

a) Tăng cường ứng dụng CNTT và CDS trong giáo dục

Nhà trường đã tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học như trang bị ti vi 50 inch ở các phòng học đảm bảo 100% , nâng cấp và mở rộng hệ thống mạng Wifi nhằm giúp giáo viên thuận lợi trong việc truy cập tham khảo nội dung và tư liệu phục vụ tốt cho việc dạy học, trang bị đầy đủ ti vi, máy vi tính để dạy học, máy móc văn phòng

để phục vụ cho công việc của các bộ phận công tác trong nhà trường. Tiến hành tập huấn việc sử dụng và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ như phần mềm dạy học trực tuyến VNPT Elearning, Google Met, phần mềm CSDL ngành thành phố và một số phần mềm khác, đến nay hầu hết đội ngũ giáo viên đã nắm bắt và sử dụng được các phần mềm tiện ích này trong việc dạy học và thực hiện một số công việc.

Tiến hành kí hợp đồng với Quảng ích về thực hiện một số loại hồ sơ điện tử số liên lạc, sổ theo dõi chất lượng, và thực hiện học bạ số, đưa giáo án và hồ sơ sổ sách lên phần mềm. Hiện nay tất cả giáo viên đã được tạo một tài khoản riêng để thực hiện các yêu cầu này. Hầu hết giáo viên và cán bộ quản lý sử dụng thành thạo phần mềm.

Để đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy học, ngay từ đầu năm nhà trường đã triển khai cho giáo viên tăng cường việc giảng dạy bằng giáo án điện tử và sử dụng tư liệu dạy học điện tử và đây là một trong những tiêu chí để đánh giá thi đua cuối năm. Trên cơ sở đó tiến hành xây dựng kho tài nguyên dạy học gồm: Thư viện bài giảng điện tử; thư viện tư liệu dạy học điện tử, tính đến cuối năm học 2025-2026 bình quân mỗi giáo viên đã có 9-10 tư liệu dạy học và 13-14 bài giảng điện tử đưa vào kho tài nguyên.

Nhằm khai thác, phát huy hiệu quả sử dụng trang website của nhà trường trường để hỗ trợ công tác quản lí quản trị trường học, ngay từ đầu năm nhà trường phân công cho giáo viên tin học chịu trách nhiệm quản trị Website của trường. Quản trị có trách nhiệm thường xuyên cập nhật các kế hoạch, báo cáo, hoạt động của nhà trường lên Website nhằm làm phong phú thêm trang Website của trường.

Tính đến thời điểm hiện tại trường có 01 phòng máy tính phục vụ giảng dạy môn tin học; số tỉ vi dùng để dạy học 24 cái/24 phòng; số máy vi tính dùng để dạy môn tin học 30 máy đảm bảo gần mỗi em/1 máy.

Hàng năm trên cơ sở rà soát thiết bị hiện có nhân viên thư viện, thiết bị tiến hành xây dựng kế hoạch tự làm đồ dùng dạy học triển khai đến tất cả giáo viên nắm bắt và thực hiện. Phong trào này đã góp phần bổ sung thêm thiết bị dạy học của nhà trường và nhằm làm tăng thêm tính phong phú của đồ dùng. Đến cuối năm học 2025-2026 bình quân mỗi giáo viên làm được 9-10 đồ dùng để bổ sung vào kho thiết bị.

Thực hiện các phần mềm quản lí, dạy học, chuyển đổi số: Những phần mềm nhà trường đang sử dụng trong quản lí và dạy học gồm phần mềm CSDL ngành, EMIS, KĐCLGD, MISA, phần mềm PCGD, phần mềm dạy học trực tuyến VNPT Elearning, Google Met... Tất cả các phần mềm đều góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lí, dạy học của nhà trường và từng bước góp phần thực hiện việc chuyển đổi số trong giáo dục. Nhà trường thực hiện tốt tất cả các khoản nộp của phụ huynh như bảo hiểm y tế, phục vụ chăm sóc nuôi dưỡng học sinh đầu không dùng tiền mặt.

b) Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lí giáo dục

Triển khai cho đội ngũ tham gia các lớp bồi dưỡng thường xuyên do ngành cấp trên tổ chức, đặc biệt tất cả giáo viên đều được tham gia tập huấn

bồi dưỡng thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 thông qua các modul đến nay tất cả đã hoàn thành 9/9 modul. Ngoài ra triển khai cho đội ngũ tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn do ngành cấp trên tổ chức và việc tự bồi dưỡng chuyên môn bằng các hình thức trực tuyến trên internet như lớp “*Bình dân học vụ số*”. Trong năm học, nhà trường đã cử cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán tham gia sinh hoạt chuyên môn cụm trường theo kế hoạch sinh hoạt chuyên môn của Sở GDĐT thành phố đầy đủ. Ngoài ra việc bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ thông qua việc tập huấn sử dụng các phần mềm tiện ích cũng như ứng dụng công nghệ AI vào giảng dạy ở trường nhằm giúp đội ngũ nắm bắt các yêu cầu để áp dụng vào công việc.

V. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục:

1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc

Nhà trường xác định công tác phổ cập giáo dục là nhiệm vụ chính trị quan trọng, được triển khai thường xuyên, liên tục và có sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường với chính quyền địa phương và các đoàn thể. Trong quá trình thực hiện, nhà trường đã áp dụng các biện pháp cụ thể sau:

- Tăng cường công tác chỉ đạo, phối hợp thực hiện: Tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương; phân công nhiệm vụ rõ ràng cho từng thành viên, đảm bảo công tác phổ cập được triển khai đồng bộ, hiệu quả. Nhà trường chủ động phối hợp với UBND xã, các tổ chức đoàn thể trong việc rà soát, quản lý đối tượng trong độ tuổi phổ cập trên địa bàn.

- Điều tra, cập nhật và quản lý chính xác số liệu phổ cập: Thực hiện điều tra cơ bản, cập nhật đầy đủ, kịp thời dữ liệu trẻ em trong độ tuổi từ 6 đến 14; thường xuyên rà soát, đối chiếu số liệu học sinh đang học tại trường với dữ liệu dân cư tại địa phương. Công tác cập nhật hồ sơ, phần mềm phổ cập giáo dục được thực hiện đúng quy trình, đảm bảo tính chính xác, minh bạch và đồng bộ.

- Huy động học sinh ra lớp và duy trì sĩ số: Tổ chức tốt công tác huy động trẻ em đúng độ tuổi ra lớp, đặc biệt là trẻ 6 tuổi vào lớp 1, đảm bảo đạt tỉ lệ 100%. Nhà trường chủ động xây dựng các giải pháp duy trì sĩ số, theo dõi sát tình hình chuyên cần của học sinh; kịp thời phát hiện, hỗ trợ những trường hợp học sinh có nguy cơ bỏ học, nghỉ học dài ngày.

- Nâng cao chất lượng giáo dục để giữ vững phổ cập: Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tạo môi trường học tập thân thiện, an toàn, phù hợp với tâm lý lứa tuổi. Chú trọng hỗ trợ học sinh yếu, học sinh khuyết tật học hòa nhập; tổ chức phụ đạo, kèm cặp, xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân để giúp các em hoàn thành chương trình tiểu học.

- Quan tâm đến các đối tượng đặc thù: Thực hiện tốt công tác giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật; phối hợp với gia đình trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh. Quan tâm hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi để các em được đến trường đầy đủ, góp phần duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục.

- Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất và đội ngũ: Chủ động tham mưu đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; bố trí đủ giáo viên theo định

mức, đảm bảo chất lượng dạy học. Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia bồi dưỡng chuyên môn, nâng cao năng lực đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về ý nghĩa, vai trò của phổ cập giáo dục tiểu học thông qua các hình thức phù hợp; nâng cao nhận thức của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong việc phối hợp với nhà trường chăm lo cho việc học tập của con em.
- Kết quả phổ cập giáo dục tại thời điểm tháng 12/2025: Được công nhận Phổ cập Giáo dục tiểu học mức độ 3; đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

- *Việc duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học:*

- + Tỷ lệ học sinh 6 tuổi ra lớp: 100%

- + Tỷ lệ trẻ 6-14 tuổi ra lớp: 100%

2. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

Căn cứ Công văn số 942/SGDDĐT-GDTH ngày 04/9/2025 về việc hướng dẫn công tác giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật tại các cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2025-2026 của Sở giáo dục và đào tạo thành phố, nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục học sinh khuyết tật tại trường.

- Nhà trường đã tăng cường công tác tuyên truyền về chủ trương, chính sách đối với trẻ khuyết tật, chủ động phối hợp với chính quyền địa phương tư vấn; phân công GV có trách nhiệm và nhiệt tình quan tâm giúp đỡ HSKT; hướng dẫn giáo viên thiết kế nội dung chương trình giảng dạy phù hợp với mức độ khuyết tật của từng HS; thiết lập mối quan hệ với phụ huynh; xây dựng môi trường giáo dục hòa nhập thân thiện, an toàn, chất lượng và hiệu quả cho HSKT.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá và đưa ra những quyết định điều chỉnh kịp thời việc thực hiện kế hoạch của giáo viên thông qua sổ theo dõi đánh giá sự tiến bộ của học sinh.

- Trong năm học, nhà trường vận động các nhà hảo tâm hỗ trợ cho các em học sinh khó khăn, học sinh có gia đình bị thiệt hại do lũ lụt hơn 300 suất quà gồm vở, xe đạp, tiền mặt... với tổng số tiền là hơn 1 trăm triệu đồng.

- Về học tập, học sinh khuyết tật học hòa nhập đạt yêu cầu ở mức phù hợp với năng lực cá nhân, có tiến bộ trong việc tiếp nhận kiến thức, hoàn thành nhiệm vụ học tập theo hướng điều chỉnh, giảm tải nội dung và yêu cầu. Các em đã hình thành được kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng học tập cơ bản, biết thực hiện nhiệm vụ khi có sự hướng dẫn của giáo viên.

Bên cạnh đó, thái độ học tập của học sinh có nhiều chuyển biến tích cực; các em có tinh thần hợp tác, chấp hành nội quy lớp học, mạnh dạn hơn trong giao tiếp, từng bước hình thành sự tự tin và ý thức hòa nhập với tập thể. Gia đình học sinh quan tâm, phối hợp tốt với nhà trường trong việc theo dõi, hỗ trợ và động viên các em trong quá trình học tập.

Cuối năm học 03/03 em hoàn thành nội dung lớp học, đạt tỷ lệ 100%.

VI. Tiếp tục đổi mới trong công tác quản lý, quản trị trường học và tăng cường công tác kiểm tra:

1. Thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục

Ứng dụng tốt CNTT, CDS trong tổ chức, quản lý các hoạt động chuyên môn tại trường; thực hiện nhập liệu, khai thác, sử dụng thống nhất cơ sở dữ liệu toàn ngành

về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo kịp thời.

Để đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy học ngày từ đầu năm nhà trường đã triển khai cho giáo viên tăng cường việc giảng dạy bằng giáo án điện tử và sử dụng tư liệu dạy học điện tử và đây là một trong những tiêu chí để đánh giá thi đua cuối năm.

Nhằm khai thác, phát huy hiệu quả sử dụng trang website của nhà trường trường để hỗ trợ công tác quản lý quản trị trường học, ngay từ đầu năm nhà trường phân công cho giáo viên tin học chịu trách nhiệm quản trị Website của trường. Quản trị có trách nhiệm thường xuyên cập nhật các kế hoạch, báo cáo, hoạt động của nhà trường lên Website nhằm làm phong phú thêm trang Website của trường.

Nhà trường tập huấn việc sử dụng và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ như phần mềm dạy học trực tuyến VNPT Elearning, Google Met, phần mềm CSDL ngành thành phố và một số phần mềm khác, đến nay hầu hết đội ngũ giáo viên đã nắm bắt và sử dụng được các phần mềm tiện ích này trong việc dạy học và thực hiện một số công việc.

Tiến hành kí hợp đồng với Quảng ích về thực hiện một số loại hồ sơ điện tử sổ liên lạc, sổ theo dõi chất lượng, và thực hiện học bạ số, đưa giáo án và hồ sơ sổ sách lên phần mềm. Hiện nay tất cả giáo viên đã được tạo một tài khoản riêng để thực hiện các yêu cầu này. Hầu hết giáo viên và cán bộ quản lý sử dụng thành thạo phần mềm.

Những phần mềm nhà trường đang sử dụng trong quản lý và dạy học gồm phần mềm CSDL ngành, EMIS, KĐCLGD, MISA, phần mềm PCGD, phần mềm dạy học trực tuyến VNPT Elearning, Google Met... Tất cả các phần mềm đều góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, dạy học của nhà trường và từng bước góp phần thực hiện việc chuyển đổi số trong giáo dục.

2. Công tác kiểm tra, giám sát

Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện thường xuyên và hướng dẫn thực hiện chính sách, pháp luật về GDĐT trong bối cảnh điều chỉnh địa giới hành chính, sắp xếp, tinh gọn bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp kịp thời.

Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT trên địa bàn. Sử dụng bản phẩm tham khảo theo đúng quy định; quán triệt thường xuyên đến đội ngũ giáo viên, nhân viên không được lợi dụng vị trí công tác để ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua sách, tài liệu tham khảo.

3. Các phong trào thi đua và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, truyền thông trong ngành giáo dục

- Nhà trường tổ chức tốt các phong trào thi đua trong dạy và học như:

+ Tổ chức Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi, đạt 15/15 giáo viên đăng ký dự thi.

+ Học sinh và giáo viên: tham gia dự thi ứng dụng AI xây dựng ấn phẩm tuyên truyền ngày bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 và tuyên truyền 95 năm Ngày thành lập Đoàn

thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đạt 01 giải Ba và 01 giải Khuyến khích.

+ Học sinh: tham gia Hội thi liên hoan văn nghệ tại Hội thi “ Thiếu nhi thành phố mừng đất nước đổi mới- Mừng Đảng vinh quang” do Thành đoàn tổ chức đạt giải A; tham gia giải thể thao học sinh cấp xã đạt giải Nhất môn bóng đá Mini nam; 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 01 giải ba môn cờ Vua và đạt giải Khuyến khích toàn đoàn; tham gia cuộc thi An toàn giao thông với nụ cười trẻ thơ: 01 em được thành phố chọn để tham gia cấp quốc gia.

+ Học sinh tham gia các cuộc thi trực tuyến:

03 em đạt giải Khuyến khích Đấu trường Vioedu cấp thành phố;

01 em đạt giải khuyến khích Trạng nguyên Tiếng Việt cấp thành phố

01 em đạt giải Khuyến khích IOE cấp xã.

Ngoài ra nhà trường còn tổ chức Hội thi Kể chuyện theo sách, ngày Hội Xuân về trường em, Trang trí thư viện lớp học,..... góp phần nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới cho mọi người dân nắm dưới nhiều hình thức như đài truyền thanh, họp phụ huynh học sinh,.... Qua tuyên truyền phụ huynh đã nắm rõ về nội dung các chủ trương này, từ đó đã có sự phối hợp tốt trong việc giáo dục học sinh.

- Nhà trường thường xuyên viết bài đăng tin bài viết lên trang Vu Gia-Đất và Người, trang Công thông tin điện tử của xã Vu Gia, trang tuổi trẻ xã Vu Gia, trang Website, facebook, zalo nhằm lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng các hoạt động giáo dục của nhà trường.

VII. Đánh giá chung:

a) Ưu điểm:

- Có sự lãnh đạo trực tiếp và thường xuyên của Phòng văn hóa xã hội xã Vu Gia, sự quan tâm của chính quyền địa phương. Đội ngũ CB,VC đa số có thâm niên trong quản lý, giảng dạy và có nhiều kinh nghiệm trong quá trình dạy học. Đội ngũ giáo viên đủ về số lượng đảm bảo về cơ cấu để tổ chức dạy học ở tất cả các môn học và hoạt động giáo dục. Hầu hết các bậc cha mẹ học sinh thường xuyên quan tâm đến các điều kiện học tập của con em, việc phối hợp giữa tổ chức Hội CMHS, với nhà trường để chăm lo giúp đỡ các em duy trì thường xuyên. Cơ sở vật chất được lãnh đạo cấp trên quan tâm đầu tư đến nay đủ số phòng học để tổ chức dạy 2 buổi/ngày, quan cảnh nhà trường xanh, sạch, đẹp, trang thiết bị đáp ứng được yêu cầu dạy và học, nhà trường đầu tư thiết bị ứng dụng CNTT và đủ tỉ lệ cho 100% số lớp để tổ chức dạy học ứng dụng công nghệ thông tin, tính dân chủ trong nhà trường được phát huy nên tạo được sự đồng thuận cao trong đội ngũ cũng như trong phụ huynh học sinh, nhờ đó nhà trường đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu đã đề ra trong năm học 2025-2026.

b) Hạn chế:

- Cuối năm học, còn 03 em chưa hoàn thành nội dung môn học.

- Một số ít giáo viên lớn tuổi năng lực sử dụng CNTT còn hạn chế.

c) Bài học kinh nghiệm:

- Nhà trường thường xuyên quan tâm đầu tư trang thiết bị phục vụ dạy học. Xây dựng tập thể đoàn kết thống nhất trong mọi hoạt động, Tiếp tục tham mưu các cấp lãnh đạo đầu tư cơ sở vật chất phục vụ cho dạy học nhằm góp phần

nâng cao chất lượng.

Xây dựng tốt mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong công tác giáo dục học sinh. Luôn quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học nhằm góp phần nâng cao chất lượng; phân công bố trí đội ngũ đúng sở trường, năng lực chuyên môn nên đã nâng cao chất lượng công việc.

VIII. Đề xuất, kiến nghị:

Các cấp lãnh đạo bổ sung thiết bị dạy học còn thiếu để phục vụ cho việc dạy học.

Trên đây là báo cáo đánh giá tình hình triển khai nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026 của trường tiểu học Nguyễn Thị Bảy.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để b/c);
- Phòng VHXX xã Vu Gia (để b/c);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Cẩm Hà

hattc6-11/06/2026 11:29:09-hattc6-hattc6-hattc6